

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng GD năm học 2024 -2025

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	239	43	53	49	39	55
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	239	43	53	49	39	55
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	239	43	53	49	39	55
1	Tốt: (tỷ lệ so với tổng số)	68,2	60,5	62,3	79,6	69,2	60,1
2	Đạt: (tỷ lệ so với tổng số)	31,8	39,5	37,7	20,4	30,8	39,9
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	239	43	53	49	39	55
	Hoàn thành xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	17,2	18,6	17,0	16,3	17,9	16,4
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	20,1	14,0	26,4	18,4	23,1	18,2
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	60,7	58,1	56,6	63,3	59,0	65,5
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	2,1	9,3	0,0	2,0	0,0	0,0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	239	43	53	49	39	55
1	Lên lớp	97,9	27,9	100	98	100	1000
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	33,5	27,9	32,1	32,7	41	34,5
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	5,4		1,9	2	12,8	10,9
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	2,1	9,3	0	2	0	0

Núa Ngam, ngày 10 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG


Ngô Ngọc Tấn